

Số: /PA-UBND

Đồng Thắng, ngày tháng năm 2024

PHƯƠNG ÁN
Sản xuất vụ Đông năm 2024-2025

I. KẾT QUẢ SẢN XUẤT VỤ ĐÔNG NĂM 2023-2024

1. Thuận lợi, khó khăn

a) Thuận lợi

Sản xuất vụ Đông có điều kiện đặc thù về thời tiết, cho phép gieo trồng, đa dạng hoá nhiều loại cây trồng từ các nhóm cây trồng ưa ấm như ngô, ớt, cà chua, dưa chuột, bí xanh, khoai lang đến nhóm cây ưa lạnh như khoai tây, rau đậu các loại.. góp phần đa dạng các loại sản phẩm cây trồng, từ các loại nông sản cung cấp thực phẩm cho các gia đình và phục hoạt động chăn nuôi nông hộ cũng như nông sản hàng hoá nhằm nâng cao thu nhập cho người nông dân.

Công tác chỉ đạo sản xuất vụ Đông được Huyện uỷ, UBND huyện quan tâm chỉ đạo, xây dựng kế hoạch, phương án sản xuất sát đúng với tình hình thực tế, tổ chức thực hiện bằng các giải pháp cụ thể, chủ động trong chỉ đạo sản xuất.

Hoạt động dịch vụ cung ứng giống, phân bón đảm bảo số lượng, chất lượng, kịp thời, thị trường tiêu thụ sản phẩm vụ Đông tương đối thuận lợi; công tác điều hành nước tưới, cơ giới hóa trong sản xuất ngày càng phát triển đáp ứng tốt nhu cầu giải phóng đất, đảm bảo thời vụ gieo trồng cho các loại cây trồng vụ đông.

b) Khó khăn

Thời tiết giai đoạn đầu vụ Đông năm 2023-2024 không thuận lợi do ảnh hưởng của mưa bão, đã làm chậm tiến độ giải phóng đất, cũng như sự sinh trưởng và phát triển của một số loại cây trồng như ngô, đậu, rau màu.... Đặc biệt trong khoảng thời gian từ ngày 25-28/9/2023 đã xảy ra các đợt mưa to và rất to gây thiệt hại đối với diện tích lúa vụ Mùa và diện tích cây trồng vụ Đông gieo trồng sớm, đồng thời gây ngập úng nhiều diện tích đất sản xuất vụ Đông dẫn đến thời vụ gieo trồng các loại cây ưa ấm bị muộn do không thể giải phóng đất (đến ngày 10/10/2023 là kết thúc thời vụ gieo trồng cây ngô).

Quy mô sản xuất nhỏ lẻ, manh mún; doanh nghiệp tham gia liên kết bao tiêu sản phẩm hoặc đầu tư sản xuất vụ Đông còn thiếu và yếu; các doanh nghiệp lớn ít quan tâm đầu tư sản xuất nông nghiệp do hiệu quả còn thấp, tính rủi ro cao.

Sản phẩm cây trồng vụ Đông thường thu hoạch tập trung vào cuối năm, gần Tết Nguyên đán là thời điểm thu hoạch rộ sản phẩm vụ Đông, nguồn cung trên thị trường dồi dào, dẫn đến giá cả các mặt hàng rau, củ, quả vụ Đông xuống thấp.

2. Kết quả sản xuất vụ Đông năm 2023-2024

a) Về diện tích, năng suất, sản lượng

Tổng diện tích gieo trồng 42,46 ha, đạt 58,16% kế hoạch (73 ha). Diện tích, năng suất, sản lượng một số cây trồng chính như sau:

- Cây ngô 11,08 ha, đạt 83,8% kế hoạch (13 ha); NSBQ đạt 44,1 tạ/ha; sản lượng đạt 488,6 tấn.

- Rau màu và các cây trồng khác: 31,38 ha.

b) Kết quả thực hiện cơ chế hỗ trợ sản xuất

- **Cơ chế hỗ trợ của huyện: 17.728.000 đồng**

+ Hỗ trợ kinh phí mua giống ngô: 6.648.000 đồng

+ Hỗ trợ công làm đất: 11.080.000 đồng

- **Cơ chế hỗ trợ của xã: 54.832.000 đồng**

- Xã hỗ trợ kinh phí mua giống ngô: 13.152.000 đồng

- Xã hỗ trợ kinh phí công làm đất: 41.680.000 đồng

3. Đánh giá kết quả sản xuất

Những tồn tại hạn chế và nguyên nhân

- *Tồn tại, hạn chế:*

+ Bên cạnh xã và thôn đã có cơ chế hỗ trợ rất tích cực, tuy nhiên hiệu quả từ sản xuất vụ Đông chưa đạt được sự kỳ vọng của nhân dân và lãnh đạo của chính quyền.

+ Phong trào sản xuất vụ Đông trong quần chúng nhân dân chưa được đẩy lên cao, không tạo dựng được tinh thần hăng say sản xuất vụ Đông của người dân.

- *Nguyên nhân:*

+ Hoạt động sản xuất vụ Đông yêu cầu kinh phí đầu tư và lao động cao hơn so với sản xuất lúa, trong điều kiện giá cả vật tư tăng cao, giá cả nông sản nông nghiệp bấp bênh...đã gây khó khăn cho người sản xuất nên diện tích trồng cây vụ Đông chủ yếu ở quy mô nông hộ, còn nhỏ lẻ và không tạo nên vùng sản xuất tập trung, sản lượng cây trồng hàng hoá lớn.

+ Chưa kêu gọi được các doanh nghiệp đầu tư, liên kết với nông dân trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm cây trồng vụ Đông.

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ SẢN XUẤT VỤ ĐÔNG NĂM 2024-2025

1. Những thuận lợi, khó khăn

1.1. Thuận lợi

Sản xuất vụ Đông tiếp tục nhận được sự quan tâm, chỉ đạo của các cấp các ngành từ tỉnh đến huyện, xã, cụ thể hoá bằng các cơ chế chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất đã khuyến khích, động viên nhân dân tích cực tham gia sản xuất.

Vụ Đông là một vụ sản xuất đặc thù và lợi thế với 3 tháng mùa đông lạnh, sự chuyển tiếp nền nhiệt độ đầu vụ và cuối vụ tạo nên sự phong phú đa dạng về chủng loại đối với cây trồng vụ Đông, nhất là nhóm rau màu ôn đới. Với nền nhiệt độ thấp, dịch hại trên cây trồng vụ Đông có thể được xem là ít có nguy cơ nhất so với các vụ trong năm.

Giá cả vật tư phân bón, giống cây trồng đã giảm nhiều so với cùng kỳ năm

trước, hoạt động thông thương, kinh doanh hàng hoá có nhiều thuận lợi hơn sẽ thúc đẩy các hoạt động liên kết, tiêu thụ hàng hoá nói chung và các loại nông sản vụ Đông nói riêng, đặc biệt là các loại nông sản phục vụ xuất khẩu.

1.2. Khó khăn

Quy mô sản xuất nhỏ lẻ, manh mún, trình độ kỹ thuật của người dân còn hạn chế nên việc tổ chức sản xuất hàng hóa theo hướng tập trung chưa thật sự chuyển biến mạnh.

Lao động trong nông thôn ngày càng thiếu do đi làm ăn xa hoặc lao động tại các công ty trong khi thời vụ triển khai vụ Đông yêu cầu rất khẩn trương, vừa thu hoạch cây trồng vụ Thu Mùa, vừa gieo trồng cây vụ Đông trong cùng một thời điểm.

Do ảnh hưởng của mưa bão thường xảy ra vào đầu vụ, nhiều diện tích cây trồng bị ngập, thiệt hại, nông dân gặp nhiều khó khăn về thời vụ sản xuất và vốn để mua giống, phân bón, làm đất để gieo trồng lại.

2. Định hướng:

- Tiếp tục xác định sản xuất vụ đông là một nhiệm vụ quan trọng đối với tăng trưởng của toàn ngành nông nghiệp cho những năm tiếp theo đồng thời mang tăng thêm thu nhập cho người nông dân, bên cạnh đó sản xuất vụ đông để đảm bảo được an ninh lương thực theo tinh thần Nghị quyết của Đảng ủy và HĐND xã đã ban hành, tạo đà cho phát triển kinh tế địa phương bền vững.

- Tập trung mọi nguồn lực để mở rộng tối đa diện tích gieo trồng, tăng cường sử dụng các loại giống có chất lượng tốt, gieo trồng đúng khung thời vụ để đảm bảo năng suất, sản lượng đồng thời phải đảm bảo lịch thời vụ gieo cấy của vụ chiêm xuân năm 2024 - 2025.

- Tập trung vào các nhóm cây trồng chủ lực như: cây Ngô, cây Khoai lang, dưa chuột, khoai tây và các loại rau màu có giá trị kinh tế cao.

- Chủ động trong công tác tưới tiêu phục vụ sản xuất. Đặc biệt là công tác tưới khi khô hạn và tiêu úng khi có mưa lớn, đảm bảo cho sản xuất vụ đông đạt kết quả cao nhất.

3. Chỉ tiêu sản xuất vụ đông 2024-2025

Tổng diện tích gieo trồng đạt 73 ha, trong đó:

- Cây ngô: 12 ha.
- Khoai tây, bí xanh, cà chua, dưa chuột, ớt: 10 ha.
- Khoai lang và Rau màu các loại: 51 ha.

(Chỉ tiêu cụ thể cho từng đơn vị có phụ biểu 01 kèm theo)

III. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Về công tác chỉ đạo, điều hành sản xuất:

- Trước mắt tập trung chỉ đạo công tác chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh cuối vụ, thực hiện tốt công tác phòng chống thiên tai bảo vệ sản xuất vụ Thu, mùa. Các đơn vị thôn có kế hoạch huy động máy gặt về địa phương để thu hoạch nhanh gọn lúa cho nhân dân, trong đó ưu tiên diện tích sản xuất vụ đông. Tổ chức thu hoạch nhanh gọn diện tích lúa và cây trồng vụ Thu Mùa khi đến thời điểm chín để bảo đảm năng suất và sản lượng.

- Thu hoạch lúa Mùa đến đâu trồng cây vụ Đông ngay đến đó, với phương châm "sáng lúa chiều cây vụ Đông" đảm bảo gieo trồng cây vụ Đông trong khung thời vụ tốt nhất; ưu tiên mở rộng tối đa diện tích ngô, dưa chuột, khoai tây... đặc biệt trên đất 2 lúa.

- Công chức kế toán NSX tham mưu cho UBND xã bố trí kinh phí, xây dựng cơ chế hỗ trợ khuyến khích sản xuất vụ Đông phù hợp theo hướng sản xuất tập trung, sản xuất cây hàng hóa có giá trị kinh tế cao.

- Huy động cả hệ thống chính trị từ xã đến thôn tập trung cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo sản xuất, quán triệt đến toàn thể cán bộ, đảng viên, nhân dân về vai trò, ý nghĩa và hiệu quả trong sản xuất vụ đông. Tăng cường thời lượng tuyên truyền các chủ trương, chính sách, các tiến bộ khoa học kỹ thuật và cập nhật diễn biến thời tiết, sâu bệnh hại đến từng loại cây trồng cho người dân một cách nhanh chóng và hiệu quả nhất.

- Phân công cán bộ chỉ đạo, hướng dẫn nông dân sâu sát, quyết liệt ngay từ đầu vụ, hướng dẫn và giải quyết các vướng mắc về kỹ thuật cho nông dân.

- HTXDVNN phối hợp với các đơn vị thôn đăng ký nhu cầu lấy giống và cung cấp giống cho nhân dân sản xuất vụ Đông; chỉ đạo bộ phận kỹ thuật, cùng với khuyến nông viên hướng dẫn quy trình cho nhân dân yên tâm sản xuất, đảm bảo năng suất cao trên đơn vị diện tích.

2. Giải phóng đất và kỹ thuật làm đất.

Trên những diện tích có kế hoạch sản xuất vụ Đông, HTXDVNN cần chủ động tiêu nước trước khi thu hoạch cây trồng vụ Thu Mùa để tạo điều kiện giải phóng đất song vẫn đảm bảo đủ ẩm. Thu hoạch cây trồng vụ Thu Mùa đến đâu, tiến hành vệ sinh đồng ruộng (dọn cỏ dại, cắt rơm rạ, nhổ bỏ gốc cây...) và giải phóng đất ngay.

3. Về cơ cấu giống và thời vụ

Đối với nhóm cây ưa ấm, gieo trồng vụ Đông sớm, thời vụ gieo trồng kết thúc trước ngày 10/10/2024; đối với nhóm cây ưa lạnh gieo trồng sau ngày 10/10/2024. Cần tính toán và khuyến cáo quy mô sản xuất từng loại cây trồng, bố trí rải vụ phù hợp để bảo đảm nguồn cung, hạn chế tình trạng dư thừa trong thời gian chính vụ. Cụ thể thời vụ, bộ giống một số cây trồng chủ lực như sau:

* Cây ngô:

- Trên các chân đất chuyên màu, đất lúa chuyển sang làm màu, gieo trước ngày 25/9/2024; sử dụng các giống ngô lai đơn chịu mật độ cao như VS36, CP111, CP 511,...; các loại ngô nếp, ngô ngọt.

- Trên đất 2 lúa thu hoạch sớm, gieo trồng trước ngày 5/10/2024: sử dụng các giống ngô có tiềm năng cho năng suất cao như: CP 333; ngô nếp các loại HN68, HN88, HN90.

- Biện pháp kỹ thuật: Gieo trồng ngô kịp thời vụ, kết thúc gieo trồng trước ngày 10/10/2024, đảm bảo mật độ; những vùng chủ động tưới, tiêu cần áp dụng kỹ thuật làm đất tối thiểu, kỹ thuật gieo thẳng hạt hoặc đặt bầu xuống gốc rạ; tăng mật độ ngô đạt 6-7 vạn cây/ha đối với đất màu và trên 5-6 vạn cây/ha đối với đất 2 lúa; bón phân sớm, đủ lượng và cân đối, phòng trừ sâu bệnh kịp thời.

* **Khoai tây:** Thời vụ tập trung từ 25/10- 20/11/2024, tốt nhất từ 25/10 - 15/11/2024, nếu trồng muộn gặp thời điểm nhiệt độ quá thấp, thời tiết âm u mưa phùn làm bệnh hại phát triển, ảnh hưởng đến năng suất. Giống khoai tây: Sử

dụng các giống chủ lực như: Hồng Hà, Solara, Diamant,...

* **Rau, đậu:** Ưu tiên phát triển sản xuất các loại rau chất lượng và có thị trường tiêu thụ, sản xuất theo quy trình rau an toàn để tăng hiệu quả kinh tế và giá trị sản phẩm.

(Có phụ biểu hướng dẫn thời vụ cụ thể kèm theo)

4. Tổ chức tốt công tác dịch vụ phục vụ sản xuất

Xây dựng phương án tưới, tiêu hợp lý, đảm bảo nhu cầu nước cho cây trồng trong các giai đoạn cần thiết, tiêu nước tốt và kịp thời khi mưa bão gây ngập úng cục bộ và đảm bảo 100% diện tích trồng ngô trên đất 2 lúa được tưới chủ động, nhất là ở thời điểm đầu vụ.

Liên hệ với các đơn vị cung ứng giống, phân bón, các tổ hợp tác, cá nhân có dịch vụ làm đất để xây dựng kế hoạch cung cấp vật tư và dịch vụ cho sản xuất kịp thời, đúng chủng loại, đảm bảo số lượng; động viên các đơn vị dịch vụ đầu tư ứng trước vật tư, công, kinh phí làm đất cho nhân dân ngay từ đầu vụ.

HTXDVNN, cán bộ khuyến nông viên làm tốt công tác bảo vệ thực vật; công tác điều tra, dự tính, dự báo sâu bệnh, đặc biệt lưu ý đối tượng sâu keo mùa thu gây hại trên ngô và các loại cây trồng khác; tham mưu kịp thời để chỉ đạo phòng trừ sâu bệnh đảm bảo an toàn, hiệu quả; quản lý tốt hoạt động kinh doanh thuốc BVTV, tăng cường công tác kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, nhất là các hành vi lợi dụng dịch bệnh để kinh doanh thuốc giả, thuốc không đảm bảo chất lượng và tăng giá thuốc.

- Nâng cao vai trò của HTXDVNN trong việc liên kết bao tiêu sản phẩm đầu ra nhằm tạo thị trường tiêu thụ sản phẩm vụ đông ổn định.

5. Huy động các nguồn lực cho sản xuất vụ Đông

Trước tình trạng căng thẳng về thời vụ và tình trạng thiếu lao động, đòi hỏi tổ chức sản xuất vụ đông phải có sự tập trung cao độ, triển khai quyết liệt và sự hỗ trợ của các nguồn lực từ doanh nghiệp, các tổ chức chính trị, xã hội, nghề nghiệp.

Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp xây dựng kế hoạch cung ứng giống, chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật, hỗ trợ thiết bị máy móc, ký hợp đồng nguyên tắc về bao tiêu sản phẩm vụ Đông.

Các tổ chức đoàn thể chính trị, xã hội, huy động các nguồn lực hợp pháp hỗ trợ sản xuất, đồng thời tuyên truyền vận động hội viên tích cực tham gia sản xuất vụ Đông. Lấy kết quả sản xuất vụ Đông làm chỉ tiêu đánh giá thi đua trong các tổ chức.

6. Cơ chế chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất vụ Đông năm 2024 - 2025

Triển khai các cơ chế chính sách của tỉnh khi tỉnh ban hành đề hỗ trợ, khuyến khích sản xuất.

Ngoài hỗ trợ của tỉnh, huyện căn cứ tình hình thực tế, UBND xã xem xét hỗ trợ thêm kinh phí để phát triển các đối tượng cây trồng có lợi thế trên địa bàn.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Kiện toàn BCD sản xuất vụ đông năm 2024 - 2025 của xã, Trưởng ban là đồng chí Bí thư Đảng ủy, Phó ban là đồng chí Phó bí thư Trưc đảng và đồng chí Phó Chủ tịch UBND xã, các thành viên là cán bộ, công chức, Trưởng các ban ngành đoàn thể, HTXDVNN, cán bộ khuyến nông, cán bộ thôn. BCD sản xuất vụ đông chỉ đạo sát sao, thường xuyên tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia làm vụ đông đúng kế hoạch và khung thời vụ cho phép.

2. Cán bộ chỉ đạo trực tiếp được phân công phải bám sát thôn, tăng cường

đôn đốc nắm tiến độ hằng ngày báo cáo BCD sản xuất vụ đông của xã.

3. Ban văn hóa thông tin - Đài truyền thanh xây dựng hình thức tuyên truyền cho phù hợp về các chủ trương, giải pháp sản xuất vụ Đông, thường xuyên nắm bắt, tổng hợp tình hình để đưa tin, biểu dương, động viên kịp thời để nhân ra diện rộng trong công tác sản xuất vụ Đông.

4. HTXDVNN hướng dẫn kế hoạch gieo trồng đến các thôn, cung ứng giống đảm bảo chất lượng, kịp thời gian. Chỉ đạo bộ phận kỹ thuật, phối hợp với khuyến nông viên làm tốt công tác bảo vệ thực vật; công tác điều tra, dự tính, dự báo sâu bệnh và quy trình kỹ thuật gieo trồng, chăm sóc để nhân dân yên tâm sản xuất.

Phối hợp với Công ty TNHH MTV Sông Chu - Chi nhánh Triệu Sơn, Đông Sơn Chủ động phương án tưới, tiêu để điều tiết nước phục vụ sản xuất, phòng chống ngập úng khi có mưa lớn xảy ra.

5. Các đơn vị thôn trên cơ sở Phương án sản xuất Vụ Đông của UBND xã và chỉ tiêu kế hoạch giao cho thôn, xây dựng phương án cụ thể phù hợp tình hình của thôn phấn đấu hoàn thành và vượt kế hoạch được giao.

Triển khai và tổ chức thực hiện sản xuất vụ Đông là nhiệm vụ trọng tâm quý III và quý IV, đề nghị toàn xã tập trung tổ chức thực hiện với tinh thần trách nhiệm cao để sản xuất vụ Đông năm 2024-2025 giành thắng lợi./.

Nơi nhận:

- TTĐU, TTHĐND xã (b/c);
- BCĐSX vụ đông xã (t/h);
- Các ban, ngành, các thôn (t/h);
- Lưu VT, NN.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Trọng Hạnh

Phụ biểu 01: Chỉ tiêu các cây trồng chính sản xuất vụ Đông 2024-2025
(Kèm theo Phương án số: /PA-UBND ngày / /2024 của UBND xã)

TT	Tên xã	Tổng KH DT vụ đông 2024 - 2025	Ngô	Ốt	Khoai tây, cà chua, bí xanh, dưa chuột	Khoai lang và rau màu khác
1	Đại Đồng 1	13,5	2		1,5	10
2	Đại Đồng 2	13,5	2		1,5	10
3	Đại Đồng 3	15	3		2	10
4	Thanh Xuân	14	2		2	10
5	Nhạ Lộc	17	3		3	11
Cộng		73	12		10	51

Phụ lục 2: HƯỚNG DẪN LỊCH GIEO TRỒNG CÂY VỤ ĐÔNG 2024-2025

Cây trồng	Chân đất	Loại giống	TGST (ngày)	Thời vụ gieo trồng	Thời vụ gieo trồng tốt nhất
Ngô	Đất chuyên màu, đồi thấp, đất bãi, đất chuyển đổi	VS36, CP 111, CP 511, ...; các loại ngô nếp như HN68, HN88, HN92, ...	105 - 120	10 - 25/9/2024	Trước 20/9/2024
	Đất 2 lúa, chân vằn chủ động nước	CP333, ngô nếp các loại: HN68; HN 90; HN 92...	95 - 115	25/9 - 5/10/2024	Trước 30/9/2024
Khoai tây	Đất cát pha, thịt nhẹ	Marabel, Diamant, Atlantic, Eben, Aladin, Bliss, Actrice	80 - 90	25/10-20/11/2024	5/11-15/11/2024
Cà chua	Đất cát pha, thịt nhẹ, đủ ẩm, thoát nước tốt	Hồng lan, HP5, VR2	110-115	25/8 - 05/10/2024	5 - 15/9/2024
Ớt xuất khẩu		Ớt lai F1 các loại	65 - 70	20/9-10/10/2024	25 - 30/9/2024

Ghi chú: Thời gian gieo ngô, đậu tương, ớt xuất khẩu, bí xanh, khoai lang, cà chua càng sớm càng tốt.